

Số: 34 /2015//QĐ-UBND

Đồng Xoài, ngày 18 tháng 9 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định một số nội dung chi đối với công tác
xóa mù chữ, phổ cập giáo dục trên địa bàn tỉnh Bình Phước

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 25/11/2009;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 40/2013/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 10/4/2013 của liên Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo giai đoạn 2012-2015;

Thực hiện Quyết định số 2405/QĐ-TTg ngày 10/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu diện đầu tư của Chương trình 135 năm 2014 và năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2015/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh ngày 24/7/2015;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 1806/TTr-SGDĐT ngày 14/9/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định một số nội dung chi đối với công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục trên địa bàn tỉnh Bình Phước, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh: Quyết định quy định một số nội dung chi ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

b) Đối tượng áp dụng: Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

- Giáo viên chuyên trách công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục thuộc các cấp học trên địa bàn xã, phường, thị trấn của tỉnh Bình Phước;

Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn



- Cán bộ phụ trách công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục cấp huyện, cấp tỉnh;
- Ban chỉ đạo và người tham gia công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục;
- Các lớp học xóa mù chữ, phổ cập giáo dục.

2. Nội dung và mức chi

a) Chi hỗ trợ hoạt động huy động học viên ra lớp xóa mù chữ, phổ cập giáo dục là 40.000 đồng/học viên/lớp.

b) Chi thấp sáng đối với lớp học xóa mù chữ, phổ cập ban đêm 150.000 đồng/tháng/lớp (nếu học ban đêm).

c) Chi mua sổ sách theo dõi quá trình học tập (Chi và quyết toán theo thực tế);

d) Chi hỗ trợ hoạt động Ban chỉ đạo thực hiện phổ cập các cấp (tỉnh, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn) từ phổ cập mầm non năm tuổi đến phổ cập trung học: 1% trên tổng số kinh phí được quyết toán (chi mỗi cấp quản lý).

đ) Chi phụ cấp cho giáo viên chuyên trách xóa mù chữ, phổ cập giáo dục xã, phường, thị trấn; cán bộ phụ trách công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục cấp huyện, cấp tỉnh, cụ thể:

- Đối với giáo viên chuyên trách xóa mù chữ, phổ cập giáo dục xã ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (theo Quyết định số 2405/QĐ-TTg ngày 10/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ): được hưởng phụ cấp bằng 70% mức lương theo ngạch bậc, phụ cấp vượt khung (nếu có) hiện hưởng;

- Đối với giáo viên chuyên trách xã, phường, thị trấn (không thuộc vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn): được hưởng phụ cấp bằng 30% mức lương theo ngạch bậc, phụ cấp vượt khung (nếu có) hiện hưởng;

- Đối với cán bộ phụ trách công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục cấp huyện, cấp tỉnh được hưởng phụ cấp bằng 20% mức lương theo ngạch bậc, phụ cấp vượt khung (nếu có) hiện hưởng.

3. Nguồn kinh phí thực hiện:

1. Nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia được phân bổ hàng năm và khả năng đối ứng của ngân sách tỉnh hàng năm, các nguồn thu hợp pháp khác theo đúng quy định.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư lập dự toán, tham mưu UBND tỉnh phê duyệt phân bổ, giao dự toán; đồng thời, cấp phát và quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

Điều 2.

1. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký và bãi bỏ Công văn số 2770/UBND-VX ngày 28/11/2006 của UBND tỉnh về việc thuận chủ

trương cho hưởng phụ cấp đối với cán bộ chuyên trách và quản lý công tác CMC-PCGDTH và THCS; Công văn số 2035/UBND-NC ngày 28/8/2007 của UBND tỉnh về việc chủ trương cho cán bộ, giáo viên làm công tác CMC-PCGD hưởng phụ cấp ưu đãi.

2. Các nội dung khác không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 40/2013/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 10/4/2013 của liên Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo giai đoạn 2012-2015.

3. Thời gian thực hiện: kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực đến ngày 31/12/2015.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra Văn bản (BTP);
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Như Điều 3;
- LĐVP, các Phòng;
- Trung tâm THCB;
- Lưu: VT(qđ102-15).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Trâm